

Ngày 30/09/2025	3,790 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.8%	23.9%	17.7%

	Q3/25	
ROE	1.5%	+/- YoY ▼ 1.1%

	Q3/25		
DT thuần	213	QoQ	YoY
		▲ 34.0 ▲ 19.1%	▲ 148 ▲ 226%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	600	YoY
		▲ 150 ▲ 33.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	14.2	QoQ	YoY
		▼ 4.80 ▼ 25.4%	▲ 0.70 ▲ 5.0%
	tỷ VNĐ		

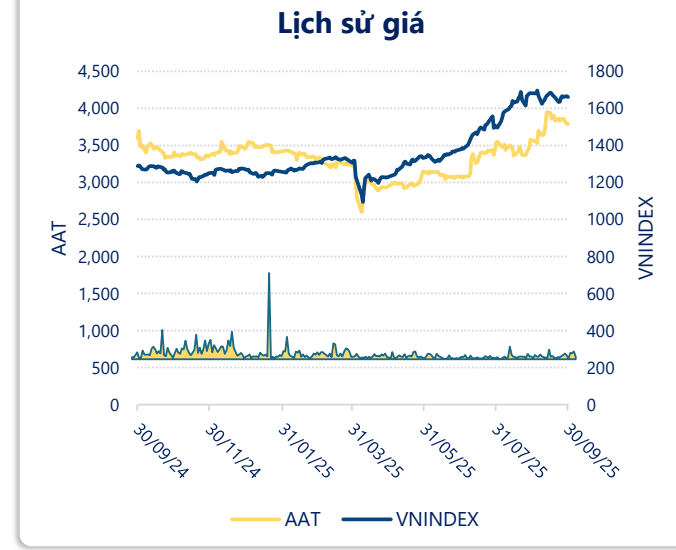
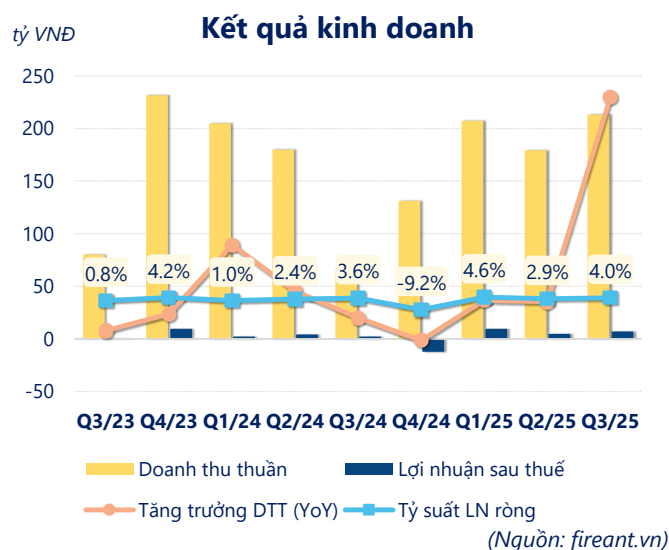
	9T 2025	
LN gộp	64.1	YoY
		▲ 21.1 ▲ 49.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	6.51	QoQ	YoY
		▼ 0.67 ▼ 9.4%	▲ 3.30 ▲ 103%
	tỷ VNĐ		

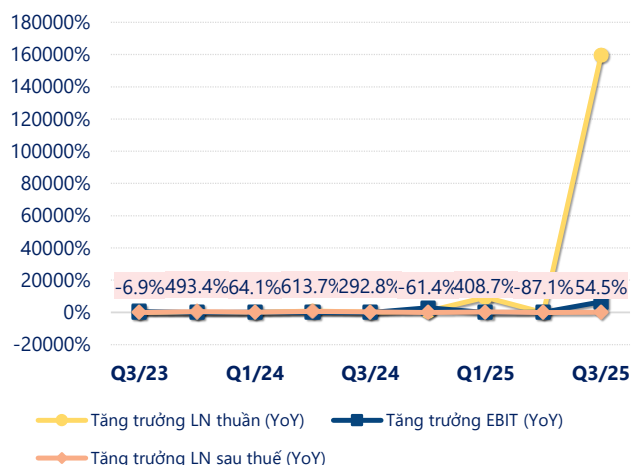
	9T 2025	
LN thuần	26.8	YoY
		▲ 19.3 ▲ 258%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	7.20	QoQ	YoY
		▲ 2.38 ▲ 49.3%	▲ 4.82 ▲ 202%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	21.5	YoY
		▲ 12.6 ▲ 142%
	tỷ VNĐ	

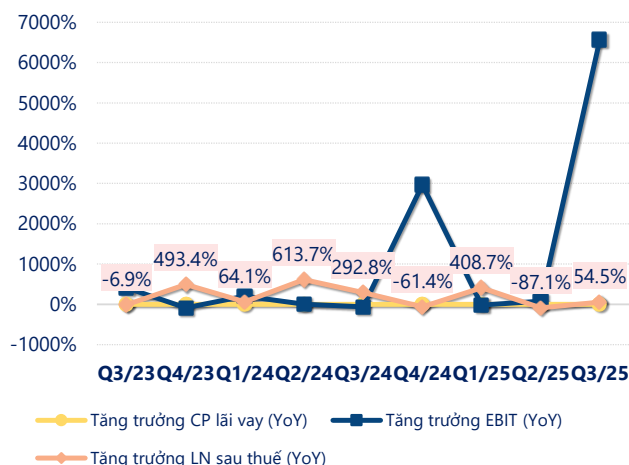


Tăng trưởng lợi nhuận



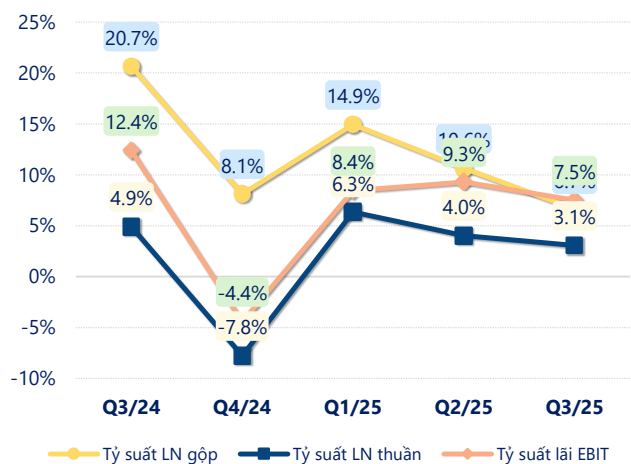
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



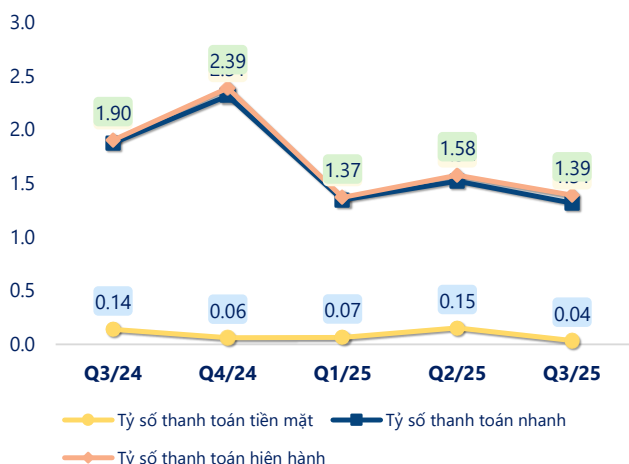
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



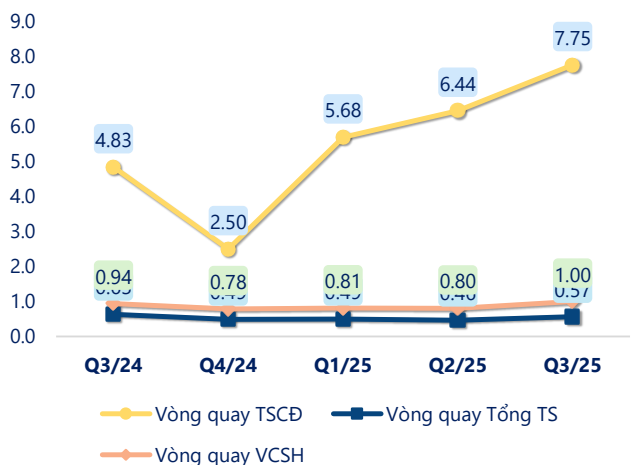
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



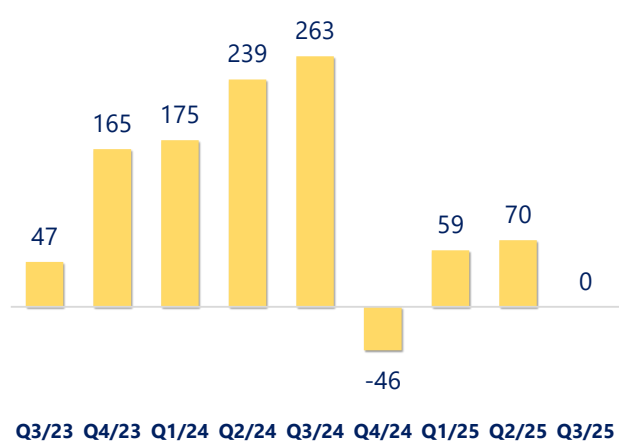
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	213	65.3	226%	600	450	33.3%
Giá vốn hàng bán	199	51.8	284%	535	407	31.7%
Lợi nhuận gộp	14.2	13.5	5.0%	64.1	43.0	49.0%
Doanh thu HĐTC	1.10	0.16	585%	1.90	1.92	-1.2%
Chi phí TC	8.15	5.48	48.7%	26.0	15.8	64.8%
Chi phí lãi vay	8.15	5.06	61.0%	23.7	13.6	74.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.07	1.77	73.7%	8.78	7.08	23.9%
Chi phí QLDN	-2.45	3.20	-177%	4.46	14.6	-69.5%
LN thuần từ HĐKD	6.51	3.21	103%	26.8	7.50	258%
Lợi nhuận khác	1.34	-0.18	845%	-0.41	3.72	-111%
LN trước thuế	7.85	3.03	159%	26.4	11.2	135%
Lợi nhuận sau thuế	7.20	2.38	202%	21.5	8.88	142%
LNST của CĐ cty mẹ	8.55	2.38	259%	23.2	8.88	162%

(Nguồn: fireant.vn)

